

Số: 1725 /SGD&ĐT- VP
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2015-2016

Phú Thọ, ngày 09 tháng 10 năm 2015

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành, thị;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Thực hiện Chỉ thị số 3131/CT-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2015-2016 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Văn bản số 4983/BGDĐT- CNTT ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2015-2016;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông năm học 2015-2016, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, toàn ngành tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về CNTT như sau:

1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.
2. Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học- công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo.
3. Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, điều hành hệ thống giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Quán triệt tinh thần công tác ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục, tiếp tục phát huy các kết quả đạt được trong các năm qua.

Tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành ở địa phương, trước hết cho lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng sau:

a) Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

b) Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

c) Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

d) Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

d) Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

e) Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

g) Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

h) Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

i) Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2015.

2. Cung cấp dịch vụ hành chính công trong Chính phủ điện tử

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở cần xây dựng kế hoạch cung cấp dịch vụ hành chính công trong Chính phủ điện tử.

- Cung cấp mọi hồ sơ, đơn xin xét tuyển... trên cổng thông tin điện tử hay website.

- Đăng ký hồ sơ và trả kết quả xét tuyển trực tuyến.

3. Thuê dịch vụ CNTT trong giáo dục và đào tạo

Hình thức thuê dịch vụ CNTT thay vì đầu tư đang được Chính phủ khuyến khích và được Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn khuyến khích thực hiện trong các năm qua. Có thể là: thuê chỗ đặt máy chủ, thuê máy chủ, thuê trang thiết bị CNTT để dạy học và thuê dịch vụ phần mềm đảm bảo nguyên tắc:

a) Sản phẩm dịch vụ CNTT phải đảm bảo chất lượng tốt, tiết kiệm về kinh phí, thời gian và nhân lực thực hiện, an toàn hơn so với đầu tư mua sắm thiết bị hoặc so với tự xây dựng, việc thuê dịch vụ CNTT không đồng nghĩa với việc không được đầu tư mua sắm;

b) Khi thuê phần mềm quản lý trường học (*hệ thống thông tin quản lý giáo dục, các cơ sở dữ liệu*), hệ thống cần được cài đặt tập trung tại máy chủ (*server*) thuộc quyền vận hành, khai thác và sở hữu dữ liệu của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT hoặc của Bộ GD&ĐT. Hiện nay trên thị trường có nhiều sản phẩm dịch vụ phần

mềm, các đơn vị cần tổ chức đánh giá, so sánh sản phẩm, xác định phù hợp để lựa chọn, tránh không bị phụ thuộc độc quyền;

c) Thực hiện đúng các quy định của nhà nước về quản lý, mua sắm, thuê mướn tài sản.

4. Công tác bồi dưỡng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Các đơn vị giáo dục tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; chủ động lên kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT phù hợp với nhu cầu thực tế.

a) Một số nội dung cần bồi dưỡng:

- Các ứng dụng phục vụ dạy và học: Công nghệ e-Learning, các phần mềm thí nghiệm ảo, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng khai thác Internet...
- Các ứng dụng quản lý và điều hành nhà trường;
- Khai thác các phần mềm văn phòng nguồn mở vào các hoạt động nói trên. Tập huấn sử dụng phần mềm nguồn mở NukeViet.

b) Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên:

- Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên website của đơn vị để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước.

- Nên kết hợp giữa học từ xa với học trực tiếp để tiết kiệm chi phí và tăng sự linh hoạt cho người học.

- Tài liệu tập huấn nên cung cấp cho giáo viên tham khảo trước, có những gợi ý, định hướng cụ thể để giáo viên có thể tự học. Do vậy, phần bồi dưỡng trực tiếp chỉ chủ yếu tập trung vào phần bồi dưỡng kỹ năng cốt lõi.

- Trong đó, khuyến khích cung cấp tài liệu bồi dưỡng cơ bản về CNTT để giáo viên tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

c) Trong công tác tuyển dụng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, cần kiểm tra kiến thức và kỹ năng tối thiểu về CNTT bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế; không áp dụng theo hình thức kiểm tra việc có hay không có chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C.

5. Tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến cho giáo viên, tổ chức họp trực tuyến

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo như: webcam, USB camera, máy tính, đường truyền cáp quang nối Internet; tập huấn và họp qua web (web conference) giữa Bộ GD&ĐT với các sở GD&ĐT; giữa các sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT với các đơn vị, cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc.

Cục CNTT đã xây dựng hệ thống tập trung để họp và dạy học qua mạng tại địa chỉ <http://hop.moet.gov.vn> và <http://hop.edu.net.vn> để cung cấp miễn phí phòng họp/dạy học ảo qua web cho các sở giáo dục và đào tạo, các phòng giáo dục và đào tạo.

b) Các phòng GDĐT, các đơn vị trường học chủ động khai thác tối đa hệ thống họp qua mạng giáo dục do Cục CNTT cung cấp cho các hoạt động sau:

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên thường xuyên và trong dịp hè;
- Hội thảo, họp giao ban, họp phổ biến công tác;
- Dự giờ giảng của giáo viên;
- Tạo lớp học ảo e-Learning.

c) Triển khai ứng dụng công nghệ phát truyền hình trực tiếp qua mạng giáo dục trong các hoạt động tuyên truyền, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ để các trường học có thể theo dõi sự kiện qua mạng.

6. Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

Các đơn vị chỉ đạo ứng dụng CNTT trong học tập và giảng dạy theo hướng người học có thể học qua nhiều nguồn học liệu; hướng dẫn cho người học biết tự khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập của bản thân, thay vì chỉ tập trung vào việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tiết giảng.

- a) Phổ biến cách sử dụng các phần mềm soạn bài giảng e-Learning như Adobe Pressenter, iSpring tới mọi giáo viên;
- b) Tiếp tục triển khai cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-Learning” do Bộ GDĐT và Quỹ Laurence S. Ting tổ chức.
- c) Tổ chức cho giáo viên tạo sách giáo khoa điện tử e-textbook qua các phần mềm tạo sách điện tử với công cụ ebook creator.
- d) Huy động giáo viên tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e Learning về sở GD&ĐT hoặc về Ban tổ chức cuộc thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Hướng đến mô hình trực tuyến, phần mềm nguồn mở, học liệu mở cho giáo dục (Open Online Education)

Khai thác và sử dụng hệ thống nguồn mở Google cho giáo dục. Cụ thể là:

- a) Tiếp tục khai thác e-mail cho ngành giáo dục (Với đặc điểm: Miễn phí, áp dụng theo tên miền của cơ sở giáo dục, tạo nhóm email của Google);
- b) Google còn cung cấp các dịch vụ miễn phí khác như:

-  - Lưu trữ trực tuyến Drive không hạn chế dung lượng;
- Khai thác bản đồ trực tuyến Google maps trong dạy địa lý:
<http://maps.google.com/help/maps/education/>
- Kho video Youtube
- Tin học văn phòng (văn bản, bảng tính, trình chiếu...)



Docs



Sheets



Slides

c) Mở và quản lý lớp học trực tuyến:

<https://www.google.com/edu/products/productivity-tools/classroom/index.html>

<https://developers.google.com/classroom/>

d) Tạo các bài giảng trực tuyến với Course builder:

<https://www.google.com/edu/openonline/edukit/index.html>

<https://www.google.com/edu/openonline/tech/cb/index.html>

d) Khai thác nguồn học liệu Google Play for Education

(Áp dụng cho máy tính bảng chạy Android, Android tablet)

<https://www.google.com/edu/products/class-content/>

<http://developer.android.com/distribute/googleplay/edu/about.html>

<https://play.google.com/edu/landing>

e) Khai thác các nguồn học liệu trực tuyến, đổi mới nội dung giảng dạy

Thí dụ một số nguồn học liệu nên khai thác:

www.education.com; www.ixl.com; <http://mathworksheetwizard.com>

<https://splashmath.com>; www.ck12.org

<http://edu.net.vn/media/p/435824.aspx> (Toán tiểu học bằng tiếng Anh).

g) Sử dụng mạng xã hội (như facebook) và blog trong các hoạt động nghiệp vụ giáo dục như diễn đàn chuyên môn giáo dục (theo môn học), nhóm lớp học (giáo viên và học sinh)...

h) Tổ chức khai thác và ứng dụng các nguồn học liệu MOOC (Massive Open Online Course) là các nguồn bài giảng trực tuyến, phổ biến đại chúng.

8. Đẩy mạnh ứng dụng trực tuyến trong quản lý và điều hành giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm hiện đại hóa, hỗ trợ tối đa công tác quản lý, điều hành trong quản lý giáo dục, Cụ thể:

a) Triển khai các hoạt động cụ thể hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT như mô hình website tập trung, có tích hợp hệ thống phần mềm quản lý giáo dục trực tuyến (online). Theo đó, phụ huynh học sinh có thể xem miễn phí trên website và qua e-mail để thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; có thể in ra các sổ sách điện tử cho cá nhân học sinh và cho nhà trường;

- Triển khai các nội dung theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về thư điện tử, cổng thông tin điện tử. Ưu tiên lựa chọn các mô hình website miễn phí (liên hệ với Sở GD&ĐT qua email vanphong.sophutho@moet.edu.vn để được hướng dẫn và hỗ trợ).

- Chỉ đầu tư một hệ thống website (www.phutho.edu.vn), trong đó có các trang web riêng cho các đơn vị trực thuộc và các phòng GD&ĐT và mỗi đơn vị có quyền quản trị riêng trang web của mình. Tránh tình trạng mỗi đơn vị phải mua một tên miền riêng, thuê máy chủ đặt website riêng, gây tốn kém, không hiệu quả.

b) Đẩy mạnh sử dụng và khai thác các phần mềm đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp miễn phí và dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ (Hệ thống thông tin quản lý phổ cập và chống mù chữ) tại địa chỉ: <http://pcgd.moet.gov.vn> và <http://pcgd.moet.edu.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại địa chỉ <http://mamnon.eos.edu.vn>, các đơn vị tiếp tục nhân rộng hiệu triển khai sử dụng dịch vụ phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục cho các cấp học còn lại.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại địa chỉ <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu được tải về miễn phí tại địa chỉ <http://edu.edu.vn>.

- Phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức PMIS.

9. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng phần mềm nguồn mở

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và cài đặt phần mềm mã nguồn mở.

Các đơn vị trường học đưa các phần mềm nguồn mở nói trên vào chương trình dạy môn Tin học chính khoá (hoạt động giáo dục nghề phổ thông) và cài đặt cho các máy tính sử dụng trong các trường học và trong các cơ quan quản lý giáo dục.

Khai thác và áp dụng phần mềm nguồn mở NukeViet trong giáo dục.

Không mua bản quyền Microsoft Office vì Bộ Thông tin và Truyền thông đã mua bản quyền số lượng lớn và đã cấp phép sử dụng cho ngành giáo dục để cấp cho các trường sử dụng (Cục Công nghệ thông tin - Bộ GD&ĐT chịu trách nhiệm quản lý và cấp bản quyền này cho các đơn vị và các trường).

10. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử

Bước đầu xây dựng mô hình giáo dục điện tử (e-education), trường học điện tử (e-school) là mô hình với các cấu phần chủ yếu dựa trên công nghệ trực tuyến Internet. Mô hình trường học điện tử bao gồm các hoạt động cơ bản sau:

a) Cơ sở pháp lý và các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở. Có các quy định, quy chế của cơ sở giáo dục.

b) Hạ tầng CNTT (trang thiết bị CNTT cơ bản như máy tính, máy in, webcam, mạng LAN, màn chiếu bằng tivi... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế phù hợp).

c) Hạ tầng Internet: Kết nối Internet tốc độ cao, đảm bảo hoạt động ứng dụng CNTT qua đường kết nối bằng cáp quang.

d) Hạ tầng ứng dụng trên Internet: Hoàn thành các nhiệm vụ được hướng dẫn trong Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cồng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở GDMN, GDPT và GDTX.

đ) Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành hoạt động:

- Các hệ thống quản lý nhà trường trực tuyến.

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ phụ huynh và học sinh như:

+ Cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, thí dụ như đơn xét tuyển vào lớp đầu cấp và công khai danh sách đăng ký, kết quả xét tuyển.

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua SMS và qua cổng thông tin. Không nên sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động.

- Ứng dụng sổ, sách điện tử thay vì in ấn.

e) Ứng dụng CNTT trong dạy và học ứng dụng trong lớp học và ngoài lớp học, ứng dụng công nghệ e-Learning, sách điện tử, thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng... để bài học hấp dẫn, hiệu quả, thiết thực, phong phú hơn.

g) Năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

h) Đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực đối với học sinh, giáo viên, phụ huynh và các cấp trong quản lý giáo dục.

i) Ưu tiên sử dụng công nghệ phần mềm nguồn mở.

11. Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở CNTT

Tiếp tục hợp tác với Chi nhánh Viettel Phú Thọ triển khai thực hiện việc lắp đặt đường truyền Internet cáp quang, phần mềm quản lý nhà trường SMAS 3.0 theo lộ trình hợp tác, khuyến khích sử dụng dịch vụ Sổ liên lạc điện tử để làm công cụ quản lý và là kênh thông tin liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực. Cụ thể:

a) Để phục vụ công tác quản lý và điều hành giáo dục, mỗi trường ít nhất có 02 máy tính, có máy in, webcam và một điện thoại đàm thoại. Ở những nơi có điều kiện, mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

Để phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các trường học trang bị máy tính nối mạng nội bộ (LAN) và nối Internet, khuyến khích đảm bảo tỉ lệ trong toàn trường là số học sinh/máy tính bằng hoặc nhỏ hơn 20.

b) Ưu tiên hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị, máy tính kết nối mạng cho các trường ở vùng khó khăn hoặc các trường chưa có thiết bị kết nối.

c) Đầu tư đồng bộ, hiện đại các trang thiết bị lắp đặt cho hệ thống phục vụ công tác quản lý, hệ thống phòng họp giao ban trực tuyến, phòng máy tính, phòng trình chiếu.

- Duy trì, thay thế, bổ sung các thiết bị phục vụ cho phòng họp giao ban trực tuyến tại các điểm cầu.

- Mua sắm bổ sung, thay thế trang thiết bị phòng máy tính cho các trường đã được trang bị phòng máy tính, đảm bảo hoạt động ổn định.

d) Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục trên cơ sở đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

12. Không tổ chức hoặc tham gia tổ chức các cuộc thi với mục đích quảng cáo liên quan đến sản phẩm của các tổ chức kinh doanh

Các cơ sở giáo dục tuyệt đối không đứng ra tổ chức hoặc tham gia hưởng ứng các cuộc thi mang tính chất quảng cáo sản phẩm cụ thể (máy móc và phần mềm có nhãn hiệu cụ thể) do các công ty liên doanh đứng ra tổ chức.

Khi có các công ty, tập đoàn trong và ngoài nước gửi công văn hoặc liên hệ tổ chức các cuộc thi CNTT, đề nghị các đơn vị tham khảo ý kiến chỉ đạo hướng dẫn thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các đơn vị căn cứ hướng dẫn của Sở GD&ĐT, xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2015-2016. Tiếp tục duy trì hệ thống thư điện tử, website theo quy định tại Thông tư 53/2012/TT-BGDĐT.

Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương bố trí nguồn kinh phí để bổ sung, sửa chữa, mua sắm thiết bị, cơ sở hạ tầng CNTT, đặc biệt ưu tiên đối với các đơn vị ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Sở GD&ĐT tổ chức đánh giá, xếp loại và khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng CNTT.

Các đơn vị chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời gian theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học của Sở GD&ĐT.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2015-2016. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở) để được xem xét giải quyết.

Noi nhận:

- Nhu trên (để thực hiện);
- Cục CNTT- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các Phó GD Sở;
- Thường trực CĐN;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, VP



Nguyễn Minh Tường